

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 phía Nam, Thị trấn Châu Ổ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Quy hoạch chung mở rộng thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn;

Căn cứ Quyết định số 4626/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 của Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 09/6/2022 của Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán khảo sát, cắm mốc và lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 phía Nam thị trấn Châu Ổ;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện tại Tờ trình số 48/TTr-KTHT, ngày 17/6/2022 và ý kiến của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo thẩm định số 58/BCTĐ-TC-KH ngày 28/6/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 phía Nam, Thị trấn Châu Ổ, với các nội dung chính như sau:

- 1.** Phần công việc đã thực hiện có giá trị: 118.196.885 đồng, gồm công việc sau:
 - Lập nhiệm vụ và dự toán khảo sát, cắm mốc và lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 phía Nam thị trấn Châu Ổ: 118.196.885 đồng.
- 2.** Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu có giá trị: 285.543.672 đồng, bao gồm các công việc sau:
 - Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch: 18.026.400 đồng.
 - Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch: 85.249.328 đồng.
 - Chi phí Quản lý nghiệp vụ lập đồ án quy hoạch: 80.445.128 đồng.

- Chi phí tổ chức lấy ý kiến cộng đồng: 24.000.000 đồng.
- Chi phí công bố đề án quy hoạch: 32.000.000 đồng.
- Chi phí kiểm tra nghiệm thu kết quả khảo sát địa hình: 18.400.001 đồng.
- Chi phí kiểm tra, thẩm định, nghiệm thu công tác cắm mốc: 6.338.418 đồng.

- Chi phí dự phòng: 2.706.397 đồng.
- Chi phí đăng tải trên mạng đấu thầu: 330.000 đồng.
- Chi phí thẩm định E-HSMT: 1.000.000 đồng.
- Chi phí thẩm định kết quả đấu thầu: 1.000.000 đồng.
- Chi phí hội nghị giải quyết kiến nghị trong đấu thầu (nếu có): 1.000.000 đồng.
- Chi phí thẩm tra quyết toán: 15.048.000 đồng.

3. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Có giá trị **1.996.259.444** đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, chín trăm chín mươi sáu triệu, hai trăm năm mươi chín nghìn, bốn trăm bốn mươi bốn đồng*), chia thành 05 gói thầu, chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành. Đồng thời, có trách nhiệm tổ chức áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng đảm bảo theo đúng lộ trình được quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Công văn số 233/UBND ngày 13/02/2020 của UBND huyện Bình Sơn. Trường hợp qua rà soát việc tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng chưa đảm bảo đúng quy định, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện phải tổ chức áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng đảm bảo đúng lộ trình quy định, mà không cần phải điều chỉnh hình thức lựa chọn nhà thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng huyện, Trưởng các Phòng: Tài chính - Kế hoạch huyện, Kinh tế và Hạ tầng huyện; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND Thị trấn Châu Ổ, Chủ tịch UBND xã Bình Long chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VPH: C, các PCVP, CVXD;
- Lưu: VT, XD.

Võ Văn Đồng